BTVN – HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM TỪ SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 ĐẾN NAY

CHỦ ĐỀ: LỊCH SỬ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM THỜI CẬN – HIỆN ĐẠI

MÔN: LỊCH SỬ 12

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

MỤC TIÊU

- ✓ *Ôn tập kiến thức về Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay.*

I PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: (ID: 760351) Hoạt động đối ngoại của Việt Nam đối với Trung Quốc trong giai đoạn 1975-1985 là

A. giải quyết xung đột về biên giới, lãnh thổ, lãnh hải, kiên quyết bảo vệ toàn vẹn chủ quyền quốc gia.

B. kí kết các hiệp ước về chính trị, kinh tế, văn hóa và khoa học – kĩ thuật.

C. không ngừng củng cố quan hệ cùng hợp tác, phát triển hòa bình.

D. thúc đẩy đối thoại về chính trị, từng bước quan hệ ngoại giao.

Câu 2: (ID: 760349) Việt Nam đã có hoạt động đối ngoại nào đối với Trung Quốc nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải, biển đảo của Tổ quốc?

A. Kí kết các hiệp ước về biên giới trên đất liền và phân định vịnh Bắc Bộ.

B. Kí hiệp định tham gia Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN (AFTA).

C. Kí Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Khu vực.

D. Kí Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU.

Câu 3: (ID: 760350) Việt Nam kí kết Nghị định thư Ki-ô-tô nhằm mục đích gì?

A. cam kết giảm lượng phát thải khí nhà kính. **B.** phát triển kinh tế bền vững.

C. giao lưu văn hóa, nghệ thuật đa quốc gia. **D.** phát triển giáo dục, nghệ thuật giữa các nước châu Á.

Câu 4: (ID: 763818) Với việc bình thường hoá ngoại giao với Trung Quốc (1991) và Mỹ (1995), Việt Nam đã thành công trong việc

A. củng cố quan hệ với các cường quốc. **B.** mở đường cho việc gia nhập Liên hợp quốc.

C. mở rộng hoạt động đối ngoại thời kì Đổi mới. **D.** phá thế bao vây, cấm vận.

Câu 5: (ID: 763817) Hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong những năm 1975-1985 đã nhận được sự giúp đỡ to lớn của

A. Liên Xô. **B.** Nhật Bản. **C.** Mỹ. **D.** Liên minh châu Âu.

Câu 6: (ID: 763819) Quá trình đàm phán bình thường hoá quan hệ giữa Việt Nam và Mỹ đã diễn ra từ

A. cuối những năm 60 của thế kỉ XX.
B. đầu những năm 80 của thế kỉ XX.
C. đầu những năm 90 của thế kỉ XX.
D. cuối những năm 70 của thế kỉ XX.

Câu 7: (ID: 763816) Nội dung chủ yếu của hoạt động đối ngoại Việt Nam giai đoạn 1975-1985 là gì?

A. Đẩy mạnh hoạt động ngoại giao hoà bình, thúc đẩy chính sách đổi mới.

B. Đẩy mạnh hoạt động ngoại giao hoà bình, chống bao vây, cấm vận từ bên ngoài.

C. Đẩy mạnh hoạt động ngoại giao hoà bình, hội nhập mạnh mẽ vào cộng đồng quốc tế.

D. Phát triển quan hệ với các nước láng giềng, xúc tiến việc gia nhập ASEAN.

Câu 8: (ID: 763820) Nội dung nào sau đây phản ánh việc Việt Nam đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa?

A. Việt Nam thúc đẩy quan hệ hợp tác với Lào và Cam-pu-chia.

B. Việt Nam kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác với Liên Xô (1978) và bình thường hoá quan hệ ngoại giao với Trung Quốc (1991).

C. Việt Nam kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác với Liên Xô và gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).

D. Việt Nam gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) và bình thường hoá quan hệ với Trung Quốc (1991).

Câu 9: (ID: 760348) Để đảm bảo hòa bình, ổn định, bảo vệ lãnh thổ, lãnh hải, biển đảo của Tổ quốc, Việt Nam tham gia đàm phán và kí kết các thỏa thuận, các hiệp định về

A. chương trình cắt giảm thuế ưu đãi có hiệu lực chung (CEPT).

B. đối tác xuyên Thái Bình Dương.

C. phân định biên giới trên bộ, trên biển.

D. Liên minh kinh tế Á – Âu.

Câu 10: (ID: 760353) Một trong những thách thức Việt Nam gặp phải trong hoạt động đối ngoại thời kì đổi mới

A. Nền kinh tế còn chậm phát triển, thu nhập bình quân đầu người chưa cao.

B. Nền kinh tế Việt Nam phải chịu sức ép cạnh tranh gay gắt.

C. Tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng.

D. Nhiều nước trên thế giới chưa muốn hợp tác với Việt Nam.

Câu 11: (ID: 760354) Trong khuôn khổ Đối tác Chiến lược và Đối tác Toàn diện tại Đông Nam Á, Nam Á và Nam Thái Bình Dương, Việt Nam đã trao tặng vật tư y tế trong đại dịch Covid-19 cho các nước nào?

A. Ô-xtrây-li-a, Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Ấn Độ, Hàn Quốc, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po và Thái Lan.

B. Ô-xtrây-li-a, Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po và Thái Lan.

C. Ô-xtrây-li-a, Ấn Độ, Pháp, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po và Thái Lan.

D. Ô-xtrây-li-a, Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Nhật Bản, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po và Thái Lan.

Câu 12: (ID: 760355) Sự hợp tác giữa Việt Nam, Lào và Campuchia trong việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị được đánh dấu bằng cột mốc quan trọng nào?

A. Ngã ba Độc Lập. **B.** Cột mốc số 0. **C.** Cột mốc 1305. **D.** Ngã ba Đông Dương.

Câu 13: (ID: 763822) Tính đến năm 2023, Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với các nước

A. Trung Quốc, Liên bang Nga, Ấn Độ, Hàn Quốc, Mỹ, Nhật Bản.

B. Lào, Liên bang Nga, Ấn Độ, Hàn Quốc, Mỹ, Nhật Bản.

C. Cu-ba, Liên bang Nga, Ấn Độ, Hàn Quốc, Mỹ, Nhật Bản.

D. Lào, Liên bang Nga, Ấn Độ, Hàn Quốc, Cu-ba, Nhật Bản.

Câu 14: (ID: 763821) Sự kiện nào sau đây cho thấy thành công của Việt Nam trong việc thúc đẩy hoạt động đối ngoại ở Đông Nam Á?

A. Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN.

B. Việt Nam bình thường hoá quan hệ với Trung Quốc.

C. Việt Nam đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN liên tục trong 5 năm.

D. Hoà bình được lập lại ở Cam-pu-chia.

Câu 15: (ID: 763823) Nội dung mới về hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong những thập kỉ đầu thế kỉ XXI là

A. tham gia ASEAN, thúc đẩy hoạt động đối ngoại ở Đông Nam Á.

B. mở rộng sang các lĩnh vực như: giao lưu văn hoá, hỗ trợ nhân đạo, cứu hộ thiên tai.

C. thiết lập và mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều đối tác khu vực và quốc tế.

D. đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

II PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 16: (ID: 764035) Cho đoạn tư liệu dưới đây

Từ năm 1975 đến 1986, Việt Nam thực hiện chính sách đối ngoại ưu tiên quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa. Năm 1978, Việt Nam ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác với Liên Xô, đồng thời gia nhập Hội đồng Tương trợ Kinh tế (SEV). Tuy nhiên, trong giai đoạn này, Việt Nam cũng đối mặt với tình trạng bị bao vây, cấm vận từ nhiều quốc gia phương Tây và Trung Quốc.

(Bộ Ngoại giao Việt Nam, Sách trắng về Đối ngoại Việt Nam, 2020)

a) Từ năm 1975 đến 1986, Việt Nam thực hiện chính sách đối ngoại ưu tiên quan hệ với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

b) Việt Nam bị bao vây, cấm vận từ nhiều quốc gia phương Tây và Trung Quốc trong giai đoạn 1975-1986.

c) Trong giai đoạn 1975-1986, Việt Nam vừa được sự hỗ trợ của Liên Xô, vừa có quan hệ hữu nghị với Trung Quốc.

d) Một trong những nguyên nhân khiến Việt Nam bị bao vây, cấm vận trong giai đoạn 1975-1986 là do

Việt Nam tham gia Hội đồng Tương trợ Kinh tế (SEV).

Câu 17: (ID: 764036) Cho đoạn tư liệu dưới đây

Từ năm 1986, với chính sách Đổi mới, Việt Nam chuyển sang đường lối đối ngoại "đa phương hóa, đa dạng hóa", mở rộng quan hệ với nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế. Năm 1991, Việt Nam bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc, năm 1995 gia nhập ASEAN và thiết lập quan hệ ngoại giao với Mỹ, đánh dấu bước chuyển quan trọng trong chính sách đối ngoại thời kỳ hội nhập.

(Nguyễn Mạnh Cường, Ngoại giao Việt Nam thời kỳ Đổi mới, NXB Chính trị Quốc gia, 2015)

a) Từ năm 1986, Việt Nam thực hiện chính sách đối ngoại "đa phương hóa, đa dạng hóa" để mở rộng quan hệ với nhiều quốc gia.

b) Việt Nam gia nhập ASEAN trước khi bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc.

c) Việc bình thường hóa quan hệ với Mỹ và Trung Quốc diễn ra cùng một năm, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong đối ngoại của Việt Nam.

d) Chính sách đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 không chỉ mở rộng quan hệ với các quốc gia mà còn thúc đẩy hội nhập vào các tổ chức quốc tế.

Câu 18: (ID: 764037) Cho đoạn tư liệu dưới đây

Bước vào thế kỷ XXI, Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh hội nhập quốc tế. Năm 2007, Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), đánh dấu bước ngoặt trong tiến trình hội nhập kinh tế toàn cầu. Việt Nam cũng tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) và các tổ chức quốc tế như CPTPP, RCEP, góp phần nâng cao vị thế quốc gia trên trường quốc tế.

(Bộ Ngoại giao Việt Nam, Báo cáo tổng kết 30 năm Đổi mới trong lĩnh vực đối ngoại, 2016)

a) Việt Nam trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào năm 2007.

b) Việt Nam chỉ tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) mà không ký kết các hiệp định thương mại tự do (FTA).

c) Việc gia nhập WTO là sự kiện hội nhập kinh tế quốc tế quan trọng nhất của Việt Nam trong thế kỷ XXI.

d) CPTPP và RCEP là hai tổ chức quốc tế mà Việt Nam tham gia ngay sau khi gia nhập WTO vào năm 2007.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT
THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

I PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.A	2.A	3.A	4.D	5.A	6.B	7.B	8.C	9.C	10.B
11.B	12.B	13.A	14.A	15.C					

Câu 1 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1975 đến nay.

Cách giải:

Trong giai đoạn 1975-1985, quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc gặp nhiều căng thẳng, đặc biệt là về vấn đề biên giới và lãnh thổ. Việt Nam đã thực hiện các biện pháp kiên quyết để bảo vệ chủ quyền quốc gia trước những xung đột này.

Chọn A.

Câu 2 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1975 đến nay.
- Xác định hoạt động đối ngoại của Việt Nam đối với Trung Quốc nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải, biển đảo của Tổ quốc.
- Phân tích, loại trừ đáp án.

Cách giải:

- Việt Nam và Trung Quốc đã ký Hiệp ước biên giới trên đất liền (1999) và Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ (2000) nhằm giải quyết các tranh chấp, giữ ổn định vùng biên giới.
- Loại B, C, D vì: B (AFTA), C (RCEP), D (EVFTA): Các hiệp định thương mại không liên quan đến bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.

Chọn A.

Câu 3 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1975 đến nay.
- Xác định mục đích Việt Nam kí kết Nghị định thư Ki-ô-tô.
- Phân tích, loại trừ các phương án.

Cách giải:

- Nghị định thư Kyoto (1997) là một thỏa thuận quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính, nhằm chống biến đổi khí hậu. Việt Nam tham gia nhằm thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường.

- Loại B, C, D vì:

+ Đáp án B (phát triển kinh tế bền vững): Không phải mục tiêu chính, mà chỉ là tác động gián tiếp.

+ Đáp án C (giao lưu văn hóa, nghệ thuật), D (giáo dục, nghệ thuật châu Á): Không liên quan đến Kyoto.

Chọn A.

Câu 4 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Việt nam từ năm 1975 đến nay.

- Xác định phương án đúng.

Cách giải:

Trước năm 1991, Việt Nam bị bao vây về kinh tế, chính trị và ngoại giao. Việc bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc (1991) và Mỹ (1995) giúp Việt Nam chấm dứt thế cô lập, phá bỏ cấm vận kinh tế của Mỹ, tạo tiền đề cho hội nhập quốc tế.

Chọn D.

Câu 5 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Việt nam từ năm 1975 đến nay.

- Xác định hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong những năm 1975 – 1985.

Cách giải:

Trong giai đoạn 1975-1985, Việt Nam dựa vào sự viện trợ kinh tế, quân sự và ngoại giao từ Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Liên Xô là đối tác quan trọng nhất, giúp Việt Nam duy trì nền kinh tế và quốc phòng trong thời kỳ bị cấm vận.

Chọn A.

Câu 6 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Việt nam từ năm 1975 đến nay.

- Xác định thời gian Việt Nam và Mỹ bình thường hoá quan hệ.

Cách giải:

Dù hai nước chính thức bình thường hóa quan hệ vào năm 1995, nhưng quá trình đàm phán đã diễn ra từ đầu những năm 1980, khi Việt Nam có những động thái đầu tiên nhằm tìm kiếm quan hệ với Mỹ.

Loại trừ các phương án khác:

- A (cuối những năm 60): Không chính xác, vì khi đó chiến tranh Việt Nam vẫn diễn ra.

- C (đầu những năm 90): Đây là giai đoạn cuối của quá trình đàm phán, không phải thời điểm bắt đầu.

- D (cuối những năm 70): Khi đó, quan hệ Việt - Mỹ vẫn căng thẳng sau chiến tranh.

Chọn B.

Câu 7 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Việt nam từ năm 1975 đến nay.
- Xác định nội dung chủ yếu của hoạt động đối ngoại Việt Nam giai đoạn 1975 – 1985.

Cách giải:

Giai đoạn 1975-1985, Việt Nam chủ yếu liên kết với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, đồng thời gặp nhiều khó khăn do chính sách bao vây, cấm vận của phương Tây và Trung Quốc. Việt Nam đẩy mạnh hoạt động ngoại giao hòa bình để bảo vệ chủ quyền và tìm cách giảm sức ép từ bên ngoài.

Loại trừ các phương án khác:

- A: Chính sách Đổi mới chỉ được thực hiện từ năm 1986, không phải nội dung chủ yếu của giai đoạn này.
- C: Việt Nam chưa thể hội nhập mạnh mẽ vào cộng đồng quốc tế vì vẫn bị cô lập.
- D: Việt Nam chưa phát triển quan hệ với ASEAN trong giai đoạn này, chỉ gia nhập ASEAN vào năm 1995.

Chọn B.

Câu 8 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Việt nam từ năm 1975 đến nay.
- Xác định nội dung phản ánh việc Việt Nam đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- Phân tích, loại trừ các đáp án.

Cách giải:

Năm 1978, Việt Nam ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác với Liên Xô, đánh dấu quan hệ mật thiết giữa hai nước.

Năm 1978, Việt Nam cũng gia nhập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV), tổ chức kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu.

Đây là hai sự kiện quan trọng nhất thể hiện việc Việt Nam đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô và các nước XHCN.

Loại trừ các phương án khác:

- A: Chỉ đề cập đến quan hệ với Lào và Campuchia, chưa thể hiện đầy đủ việc hợp tác với Liên Xô và các nước XHCN.
- B, D: Có đề cập đến bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc (1991), nhưng sự kiện này thuộc thời kỳ hội nhập chứ không phải thời kỳ Việt Nam liên kết chặt chẽ với Liên Xô và khối XHCN.

Chọn C.

Câu 9 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1975 đến nay.
- Xác định các hiệp định được kí kết để đảm bảo hòa bình, ổn định, bảo vệ lãnh thổ, lãnh hải, biển đảo của Tổ quốc, Việt Nam.
- Phân tích, loại trừ phương án.

Cách giải:

- Việt Nam đã ký các hiệp định phân định biên giới trên đất liền và biển với các nước láng giềng như Trung Quốc, Lào, Campuchia để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ.
- Loại A, B, D vì:

+ Đáp án A (CEPT): Chương trình giảm thuế trong ASEAN, không liên quan đến bảo vệ lãnh thổ.

+ Đáp án B (TPP - Đối tác xuyên Thái Bình Dương): Thỏa thuận thương mại, không liên quan đến an ninh biên giới.

+ Đáp án D (Liên minh Kinh tế Á - Âu): Tổ chức kinh tế do Nga đứng đầu, không liên quan đến bảo vệ chủ quyền.

Chọn C.

Câu 10 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1975 đến nay.
- Xác định những thách thức Việt Nam gặp phải trong hoạt động đối ngoại.

Cách giải:

Trong thời kỳ đổi mới, khi Việt Nam mở cửa và hội nhập quốc tế, nền kinh tế phải đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các quốc gia khác, đặt ra thách thức lớn cho hoạt động đối ngoại và phát triển kinh tế.

Chọn B.

Câu 11 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1975 đến nay.

Cách giải:

Trong đại dịch Covid-19, Việt Nam đã thể hiện tinh thần đoàn kết và hợp tác quốc tế bằng việc trao tặng vật tư y tế cho nhiều quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, Nam Á và Nam Thái Bình Dương, bao gồm các nước như Ô-xtrây-li-a, Bru-nây Đa-rút-xa-lam, Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xinh-ga-po và Thái Lan.

Chọn B.

Câu 12 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn 1975 đến nay.
- Xác định cột mốc quan trọng thể hiện sự hợp tác giữa Việt Nam, Lào và Campuchia.

Cách giải:

Sự hợp tác giữa Việt Nam, Lào và Campuchia trong việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị được đánh dấu bằng cột mốc số 0 (Đây là cột mốc chung tại ngã ba biên giới Việt Nam – Lào – Campuchia, biểu tượng của tình hữu nghị giữa ba nước).

Chọn B.

Câu 13 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Việt nam từ năm 1975 đến nay.
- Xác định các nước Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện.

Cách giải:

Tính đến hết năm 2023, Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với các nước: Trung Quốc, Liên bang Nga, Ấn Độ, Hàn Quốc, Mỹ và Nhật Bản.

Chọn A.

Câu 14 (TH):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Việt nam từ năm 1975 đến nay.
- Xác định sự kiện cho thấy thành công của Việt Nam trong việc thúc đẩy hoạt động đối ngoại ở Việt Nam.
- Phân tích, loại trừ đáp án.

Cách giải:

Năm 1995, Việt Nam chính thức gia nhập ASEAN, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong chính sách đối ngoại khu vực. Đây là thành công lớn của Việt Nam khi chuyển từ đối đầu sang hợp tác với các nước Đông Nam Á.

Loại trừ các phương án khác:

- B: Bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc (1991) là thành công đối ngoại nhưng không liên quan trực tiếp đến Đông Nam Á.
- C: Việt Nam chỉ đảm nhiệm Chủ tịch ASEAN vào các năm 1998, 2010 và 2020, không phải liên tục trong 5 năm.
- D: Hòa bình ở Campuchia có sự đóng góp của Việt Nam, nhưng thành công lớn nhất về đối ngoại khu vực là gia nhập ASEAN.

Chọn A.

Câu 15 (NB):

Phương pháp:

- Xem lại nội dung Việt nam từ năm 1975 đến nay.
- Xác định nội dung mới về hoạt động đối ngoại của Việt Nam.

Cách giải:

Từ đầu thế kỷ XXI, Việt Nam đẩy mạnh chính sách đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế. Việt Nam gia nhập WTO (2007), CPTPP (2018), RCEP (2020) và ký kết nhiều FTA với các nước lớn. Mở rộng quan hệ đối tác chiến lược và toàn diện với nhiều quốc gia.

Loại trừ các phương án khác:

- A: Việt Nam đã gia nhập ASEAN từ 1995, nên đây không phải nội dung mới trong thế kỷ XXI.
- B: Giao lưu văn hóa, hỗ trợ nhân đạo có mở rộng nhưng không phải nội dung chính yếu nhất.
- D: Liên Xô tan rã năm 1991, nên Việt Nam không thể tiếp tục hợp tác toàn diện với Liên Xô.

Chọn C.

II PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu 16 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Xác định, phân tích tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, theo tư liệu, Việt Nam trong giai đoạn này ưu tiên quan hệ với Liên Xô và các nước XHCN, thể hiện qua việc ký Hiệp ước Hữu nghị (1978) và gia nhập SEV.

b) Đúng, do liên minh chặt chẽ với Liên Xô và can thiệp giúp Campuchia chống Khmer Đỏ, Việt Nam bị Mỹ và phương Tây cấm vận kinh tế, đồng thời bị Trung Quốc gây sức ép ngoại giao và quân sự.

c) Sai, Mặc dù Việt Nam nhận được sự hỗ trợ to lớn từ Liên Xô, nhưng từ năm 1978, quan hệ giữa Việt Nam và Trung Quốc trở nên căng thẳng, đặc biệt sau cuộc chiến biên giới năm 1979. Vì vậy, trong giai đoạn này, Việt Nam không có quan hệ hữu nghị với Trung Quốc mà bị Trung Quốc bao vây, cấm vận.

d) Sai, Việt Nam bị bao vây, cấm vận chủ yếu do quan hệ chặt chẽ với Liên Xô, xung đột với Trung Quốc (1979) và can thiệp giúp Campuchia đánh bại chế độ diệt chủng Khmer Đỏ (1978-1979). Việc gia nhập Hội đồng Tương trợ Kinh tế (SEV) là một bước phát triển kinh tế trong khối xã hội chủ nghĩa, không phải nguyên nhân chính khiến Việt Nam bị bao vây, cấm vận.

Câu 17 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, theo tư liệu, từ năm 1986, Việt Nam thực hiện chính sách Đổi mới và chuyển sang đường lối đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, mở rộng quan hệ với nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế.

b) Sai, theo tư liệu, Việt Nam bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc vào năm 1991, còn gia nhập ASEAN vào năm 1995. Câu hỏi đảo ngược trình tự sự kiện nên đáp án là sai.

c) Sai, Việt Nam bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc vào năm 1991, còn với Mỹ vào năm 1995. Do đó, hai sự kiện này không diễn ra cùng một năm.

d) Đúng, Theo tư liệu, Việt Nam không chỉ mở rộng quan hệ với nhiều quốc gia (Trung Quốc, Mỹ, ASEAN...) mà còn tham gia vào các tổ chức quốc tế như ASEAN (1995) và sau này là WTO (2007), CPTPP (2018), khẳng định đường lối hội nhập sâu rộng.

Câu 18 (VD):

Phương pháp:

- Xem lại đoạn tư liệu.
- Phân tích, xác định tính đúng/sai ở mỗi ý.

Cách giải:

a) Đúng, theo tư liệu, năm 2007, Việt Nam chính thức gia nhập WTO, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong hội nhập kinh tế toàn cầu.

b) Sai, theo tư liệu, ngoài việc gia nhập WTO (2007), Việt Nam còn tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) và các tổ chức kinh tế quốc tế như CPTPP, RCEP.

c) Đúng, theo tư liệu, sự kiện Việt Nam gia nhập WTO vào năm 2007 được coi là một bước ngoặt quan trọng trong hội nhập kinh tế toàn cầu, vì đây là tổ chức kinh tế lớn nhất thế giới mà Việt Nam tham gia.

d) Sai, Việt Nam gia nhập WTO vào năm 2007. CPTPP (Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương) có hiệu lực với Việt Nam từ 2019. RCEP (Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực) có hiệu lực từ 2022. => Do đó, CPTPP và RCEP không phải là các tổ chức mà Việt Nam tham gia ngay sau khi gia nhập WTO.